

Số: 153/2024/QĐST- HNGĐ N, ngày 07 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 300/2024/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2024, giữa;

Nguyên đơn: ông Đảng Năng T, sinh năm: 1986.

HKTT: thôn H, xã P, huyện N- Ninh Thuận.

Tạm Trú: thôn T, xã P, huyện N- Ninh Thuận

Bị đơn: bà Vạn Thị Xuân T1, sinh năm: 1992

Địa chỉ: thôn H, xã P, huyện N - Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55. 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Đảng Năng T với bà Vạn Thị Xuân T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Đảng Năng T với bà Vạn Thị X Thủ tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Đảng Năng T với bà Vạn Thị Xuân T1 thỏa thuận giao cho bà Vạn Thị Xuân T1 tiếp tục, trực tiếp nuôi các con chung tên Đảng Ngọc Khánh H, sinh ngày 22-10-2012 và Đảng Ngọc Thiên H1, sinh ngày 21-5-2016, ông Đảng Năng T đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng 2 triệu đồng/tháng /2 con chung) mỗi người con chung hàng tháng 1.000.000đồng/tháng/ 01 người con

chung; Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 11 năm 2024 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi lao động tự túc được

- Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung; không có.

- Về án phí: ông Đảng Năng T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004632 ngày 16-10-2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước.

Ông Đảng Năng T đã nộp đủ án phí

“....Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quyết định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quyết định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quyết định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ninh phước;
- UBND xã PhướcHậu;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- TAND tỉnh;.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Sửu

